CÔNG TY CỔ PHẦN LẮP MÁY ĐIỆN NƯỚC VÀ XÂY DỰNG
CÔNG BỐ THAY ĐỔI NỘI DUNG ĐĂNG KÝ DOANH NGHIỆP

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN LẮP MÁY ĐIỆN NƯỚC VÀ XÂY DỰNG

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: WATER ELECTRICAL MECHANICAL INSTALLATION AND CONSTRUCTION JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: COWAELMIC.,JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0100105197

3. Ngày thành lập: 09/06/2000

4. Địa chỉ trụ sở chính:

61E đường La Thành, Phường Láng Thượng, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

5. Người đại diện theo pháp luật

***** Họ và tên: VŨ HỒNG MINH Giới tính: *Nam*

Chức danh: *Chủ tịch hội đồng quản trị*

Sinh ngày: *20/06/1953* Dân tộc: *Kinh* Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: *036053004307*

Ngày cấp: *30/03/2021* Nơi cấp: *Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội*

Địa chỉ thường trú: *Số 9 BT5 Bán đảo Linh Đàm, Phường Hoàng Liệt, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Địa chỉ liên lạc: *Số 9 BT5 Bán đảo Linh Đàm, Phường Hoàng Liệt, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

6. Nội dung thay đổi

Khối thông tin cũ

Hình thức đăng ký

Hình thức đăng ký: *Đăng ký thay đổi nội dung ĐKDN*

Thông tin về vốn

Vốn điều lệ: *150.000.000.000 đồng*

Loại nguồn vốn	Tỉ lệ (%)	Số lượng (bằng số, đồng)
Nguồn vốn tư nhân	100,000	150.000.000.000
Vốn nước ngoài	0,000	0

Nguồn vốn ngân sách nhà nước	0,000	0
Khác	0,000	0
Tổng số	100,000	150.000.000.000

Tài sản góp vốn	Tỉ lệ (%)	Số lượng (bằng số, đồng)
Ngoại tệ tự do chuyển đổi	0,000	0
Vàng	0,000	0
Giá trị quyền sử dụng đất	0,000	0
Giá trị quyền sở hữu trí tuệ, công nghệ, bí quyết kỹ thuật	0,000	0
Các tài sản khác	0,000	0
Tổng số	100,000	150.000.000.000
Đồng Việt Nam	100,000	150.000.000.000

Thông tin cổ phần

Mệnh giá của một cổ phần: *10.000,00 đồng*

Loại cổ phần

STT.	Loại cổ phần	Số lượng	Mệnh giá	Tổng số	Tỉ lệ (%)
1	Cổ phần phổ thông	15.000.000,00	10.000	150.000.000.000,00	100,000
2	Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0,00	10.000	0,000	0,000
3	Cổ phần ưu đãi cổ tức	0,00	10.000	0,000	0,000
4	Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0,00	10.000	0,000	0,000
5	Các cổ phần ưu đãi khác	0,00	10.000	0,000	0,000
6	Tổng số	15.000.000,00	50.000	150.000.000.000,00	100,000

Cổ phần chào bán

STT.	Loại cổ phần	Số lượng	Mệnh giá	Tổng số
1	Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000
2	Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000
3	Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000
4	Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000
5	Tổng số	0	0	0,000
6	Cổ phần phổ thông	0	0	0,000

Khối thông tin mới

Hình thức đăng ký

Hình thức đăng ký: *Đăng ký thay đổi nội dung ĐKDN*

Thông tin về vốn

Vốn điều lệ: *250.000.000.000 đồng*

Loại nguồn vốn	Tỉ lệ (%)	Số lượng (bằng số, đồng)
Tổng số	100,000	250.000.000.000
Nguồn vốn tư nhân	100,000	250.000.000.000
Vốn nước ngoài	0,000	0
Nguồn vốn ngân sách nhà nước	0,000	0
Khác	0,000	0

Tài sản góp vốn	Tỉ lệ (%)	Số lượng (bằng số, đồng)
Ngoại tệ tự do chuyển đổi	0,000	0
Vàng	0,000	0
Giá trị quyền sử dụng đất	0,000	0
Giá trị quyền sở hữu trí tuệ, công nghệ, bí quyết kỹ thuật	0,000	0
Các tài sản khác	0,000	0
Tổng số	100,000	250.000.000.000
Đồng Việt Nam	100,000	250.000.000.000

Thông tin về cổ phần

Mệnh giá của một cổ phần: *10.000,00 đồng*

Loại cổ phần

STT.	Loại cổ phần	Số lượng	Mệnh giá	Tổng số	Tỉ lệ (%)
1	Cổ phần phổ thông	25.000.000,00	10.000	250.000.000.000,000	100,000
2	Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0,00	10.000	0,000	0,000
3	Cổ phần ưu đãi cổ tức	0,00	10.000	0,000	0,000
4	Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0,00	10.000	0,000	0,000
5	Các cổ phần ưu đãi khác	0,00	10.000	0,000	0,000
6	Tổng số	25.000.000,00	0	250.000.000.000,000	100,000

Cổ phần chào bán

STT.	Loại cổ phần	Số lượng	Mệnh giá	Tổng số
1	Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000
2	Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000
3	Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000
4	Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000
5	Tổng số	0	0	0,000
6	Cổ phần phổ thông	0	0	0,000

7. Ngày cấp đăng ký thay đổi: 22/11/2024

8. Nơi đăng ký: Phòng ĐKKD Thành phố Hà Nội